

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYỀN QUANG

ĐỀ CƯƠNG GIỚI THIỆU NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2026/QH16 NGÀY 12 THÁNG 4 NĂM 2026 CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC BAN HÀNH MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ THUẾ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG, THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT ĐỐI VỚI XĂNG, DẦU VÀ NHIÊN LIỆU BAY

Nghị quyết số 19/2026/QH16 quy định về việc ban hành một số quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 12 tháng 4 năm 2026; Nghị quyết có **hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 4 năm 2026 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026**, trừ trường hợp quy định về điều chỉnh (rút ngắn hoặc kéo dài) thời gian có hiệu lực của Nghị quyết này và trường hợp khẩn cấp, điều chỉnh quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt quy định tại Nghị quyết này (do Chính phủ căn cứ vào diễn biến thực tế của giá xăng, dầu thế giới, các chỉ số kinh tế vĩ mô, khả năng cân đối ngân sách, ban hành Nghị quyết để quyết định các nội dung trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất).

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Về cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã nêu nhiệm vụ: “Xây dựng kịch bản, lộ trình thực hiện cụ thể bảo đảm năng lượng đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đa dạng hóa nguồn cung năng lượng, bao gồm cả nguồn trong nước và nhập khẩu.”.

- Kết luận số 14-KL/TW ngày 20/3/2026 của Bộ Chính trị về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới chỉ đạo Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ: “xem xét sử dụng ngay các công cụ chính sách tài khóa (các loại thuế, phí, chi, ứng ngân sách)... để bảo đảm ổn định nguồn cung, giảm thiểu biến động tăng giá nguyên liệu, nhiên liệu trong nước làm ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống Nhân dân, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an ninh trật tự xã hội”.

- Tại Công văn số 1235-CV/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng có nêu chỉ đạo của Bộ Chính trị: “Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy

*Chính phủ chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện đúng Kết luận số 14-KL/TW ngày 20/3/2026 của Bộ Chính trị về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới và ý kiến của Thường trực Ban Bí thư tại công văn số 1197-CV/VPTW ngày 24/3/2026 và Luật Tổ chức Chính phủ bảo đảm thực hiện kịp thời, hiệu quả theo thẩm quyền các giải pháp **đặc biệt** về thuế... ”.*

- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ đã đưa ra nhiệm vụ giải pháp: Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn, nợ công, bội chi ngân sách nhà nước trong giới hạn quy định; ứng phó kịp thời, hiệu quả với các biến động kinh tế, thương mại thế giới; Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, linh hoạt giữa chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, kỹ trị dựa trên nguyên tắc thị trường, tránh lạm dụng biện pháp hành chính, trong đó chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm;... Kịp thời có giải pháp quản lý, điều tiết sản xuất, ổn định cung cầu các mặt hàng, nhất là hàng hóa thiết yếu, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, an ninh năng lượng, cung ứng đủ điện, xăng dầu trong mọi tình huống.

- Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có nêu mục tiêu: “*Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của nhân dân, BVMT sinh thái*”.

- Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 26/3/2026 của Chính phủ trong đó giao Bộ Tài chính: “*Chủ trì, phối hợp với các Bộ liên quan xây dựng hồ sơ báo cáo Quốc hội dự án Nghị quyết của Quốc hội trước ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc điều chỉnh mức thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay theo quy trình, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Chính phủ trình Quốc hội tại kỳ họp Quốc hội tháng 4 năm 2026*”.

2. Cơ sở thực tiễn

- Tại khoản 4 Điều 70 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15) quy định về nhiệm vụ quyền hạn của Quốc hội như sau: “... *quy định, sửa đổi hoặc bãi bỏ các thứ thuế*... ”.

- Tại khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:
“2. Trường hợp cần ban hành luật, nghị quyết ngay tại kỳ họp Quốc hội đang diễn ra hoặc kỳ họp gần nhất để giải quyết ngay vấn đề cấp bách, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn mà nội dung đề xuất chưa có trong Chương trình lập pháp hằng năm thì cơ quan trình áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng dự án; gửi hồ sơ dự án để Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến đồng thời quyết định việc bổ sung vào dự kiến chương trình kỳ họp Quốc hội để trình Quốc hội xem xét, thông qua.”.

- Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây: ...

a) Trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; khi có yêu cầu đột xuất, cấp bách vì lý do quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; ...

2. Thẩm quyền quyết định việc xây dựng, ban hành VBQPPL theo trình tự, thủ tục rút gọn:

a) Ủy ban Thường vụ Quốc hội tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan trình quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;”

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì việc đề nghị, quyết định áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn được thực hiện trước hoặc trong quá trình soạn thảo Nghị quyết.

3. Cơ sở thực tiễn

Theo báo cáo của Bộ Công Thương: Xung đột quân sự tại khu vực Trung Đông từ ngày 28/02/2026 vẫn tiếp tục leo thang căng thẳng. Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) ngày 22/3/2026 cảnh báo gián đoạn tại eo biển Hormuz đang tạo ra “nút thắt năng lượng lớn nhất từ trước tới nay”. Khoảng 11 triệu thùng dầu/ngày và 140 tỷ m³ khí đốt bị gián đoạn, đẩy giá dầu thô vượt ngưỡng 100 USD/thùng và kéo theo mặt bằng giá năng lượng tăng mạnh. IEA nhận định tác động của cuộc khủng hoảng không chỉ dừng ở giá nhiên liệu mà đã lan sang lạm phát, chi phí nhập khẩu và tăng trưởng kinh tế. Quy mô và mức độ ảnh hưởng vượt các cú sốc

dầu mỏ thập niên 1970 - giai đoạn từng làm đảo lộn kinh tế toàn cầu, cũng như khủng hoảng năng lượng trong xung đột Nga - Ukraine.

Ở Việt Nam, toàn bộ nguyên liệu để sản xuất của Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn (chiếm 40% sản lượng tiêu thụ của cả nước) đã bị gián đoạn, toàn bộ 30% xăng dầu sản phẩm nhập khẩu từ các nước Châu Á bị ảnh hưởng do các nước hạn chế/cấm xuất khẩu xăng dầu, nhiều đơn hàng xăng dầu nhập khẩu trong tháng 3/2026 bị hủy.

Xung đột tại Trung Đông đã làm cho giá năng lượng, đặc biệt là dầu mỏ và khí đốt biến động mạnh, nguồn cung xăng dầu bị gián đoạn, giá dầu thô thế giới có xu hướng tiếp tục tăng cao. Các tác động này đã ảnh hưởng lớn đến nguồn cung và thị trường xăng dầu trong nước làm giá xăng, dầu tăng cao trong thời gian ngắn, ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và sinh hoạt, thu nhập của người dân.

Theo quy định tại Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, giá cơ sở xăng dầu được tính dựa trên 04 yếu tố sau: Giá xăng dầu thành phẩm thế giới; các khoản chi phí và lợi nhuận định mức; mức trích lập, chi sử dụng Quỹ BOG xăng dầu và các khoản thuế (thuế nhập khẩu, thuế TTĐB đối với xăng, thuế BVMT và thuế GTGT). Vì vậy, để điều chỉnh giá cơ sở xăng dầu, cần phải điều chỉnh một trong các yếu tố trên, trong đó có yếu tố thuế.

Thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, ý kiến của Bộ Chính trị tại công văn số 1235-CV/VPTW và căn cứ quy định tại điểm e khoản 4 Điều 13 Luật Tổ chức Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 482/QĐ-TTg điều chỉnh giảm các khoản thuế có trong giá xăng, dầu (thuế BVMT, thuế GTGT, thuế TTĐB) về không từ 24h00 ngày 26/3/2026 đến hết ngày 15/4/2026. Theo đó, tại kỳ điều hành ngày 27/3/2026 đến nay, giá xăng dầu như sau: Xăng E5 RON92 là 23.326 đồng/lít (giảm 4.749 đồng/lít); Xăng RON95-III là 24.332 đồng/lít (giảm 5.625 đồng/lít); Dầu diesel 0,05S là 35.440 đồng/lít (giảm 2.459 đồng/lít). Tuy nhiên, đây chỉ là giải pháp để giải quyết tình huống cấp bách và là giải pháp trong thời gian ngắn hạn. Hiện tại, xung đột ở Trung Đông vẫn tiếp tục diễn biến khó lường và tác động trực tiếp đến giá dầu thế giới và thị trường xăng dầu trong nước.

Vì vậy, để đảm bảo mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, ổn định tâm lý và đời sống người dân và doanh nghiệp cần xây dựng chính sách có thời hạn dài hơn để trình Quốc hội ban hành theo thẩm quyền. Căn cứ chỉ đạo của Bộ Chính trị, thẩm quyền của Quốc hội được quy định tại Hiến pháp và các luật thuế, việc xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc ban hành một số quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2026/QH16

1. Đảm bảo phù hợp chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và quy định pháp luật của Nhà nước.

2. Góp phần ổn định thị trường xăng, dầu, đảm bảo an ninh năng lượng trong nước trước bối cảnh tình hình quốc tế vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường.

3. Đảm bảo tính kịp thời để thực hiện kiểm soát lạm phát, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô để góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế.

4. Đảm bảo tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành theo quy định của pháp luật.

II. BỐ CỤC CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2026/QH16

Nghị quyết số 19/2026/QH16 quy định về việc ban hành một số quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay, gồm **04 điều**, cụ thể như sau:

- Điều 1 quy định về thuế bảo vệ môi trường.
- Điều 2 quy định về thuế giá trị gia tăng.
- Điều 3 quy định về thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Điều 4 về điều khoản thi hành.

III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2026/QH16

1. Thuế bảo vệ môi trường

Nghị quyết số 19/2026/QH16 quy định mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng (trừ etanol), dầu diesel, dầu hỏa, dầu mazut và nhiên liệu bay là **0 đồng/lít**.

Căn cứ, cơ sở đề xuất:

- Tại Quyết định số 482/QĐ-TTg đã quy định mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng (trừ etanol), dầu diesel và nhiên liệu bay là 0 đồng/lít áp dụng đến hết ngày 15/4/2026. Sau thời hạn áp dụng trên, mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhóm hàng hóa xăng, dầu, mỡ nhờn được thực hiện theo Nghị quyết số 109/2025/UBTVQH15 (áp dụng từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2026), cụ thể: xăng (trừ etanol) là 2.000 đồng/lít, nhiên liệu bay là 1.500 đồng/lít và dầu diesel là 1.000 đồng/lít.

- Theo Bộ Công Thương hiện nay, trong cơ cấu các yếu tố cấu thành giá cơ sở xăng dầu, thuế bảo vệ môi trường chiếm khoảng 5,94% đối với xăng, 2,67% đối với dầu diesel. Với tình hình thực tế, bối cảnh cấp bách biến động của giá xăng dầu thế giới, cần các biện pháp ứng phó nhanh, Bộ Công Thương đề xuất:

+ Giảm mức thuế bảo vệ môi trường về 0 đồng/lít.

+ Mặt hàng xem xét giảm: Xăng, dầu diesel, nhiên liệu bay.

Do vậy, trên cơ sở đề xuất của Bộ Công Thương, Nghị quyết số 19/2026/QH16 quy định mức thuế BVMT đối với xăng (trừ etanol), dầu diesel và nhiên liệu bay là 0 đồng/lít.

Thuế bảo vệ môi trường là thuế gián thu và được tính vào giá bán của hàng hóa. Theo đó, nếu áp dụng giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng (trừ etanol), dầu diesel, nhiên liệu bay như đề xuất (không xét đến sự thay đổi của các yếu tố khác cấu thành trong giá xăng dầu cơ sở) sẽ làm hạ giá bán lẻ các mặt hàng này so việc thực hiện mức thuế theo Nghị quyết số 109/2025/UBTVQH15 tương ứng với phần thuế bảo vệ môi trường cấu thành trong giá.

2. Thuế giá trị gia tăng

Nghị quyết số 19/2026/QH16 quy định Xăng, dầu diesel, dầu hỏa, dầu mazut và nhiên liệu bay thuộc đối tượng không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Căn cứ, cơ sở đề xuất:

- Luật Thuế GTGT quy định 03 mức thuế suất là 0%, 5% và 10%. Mức thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu (theo thông lệ quốc tế). Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ thiết yếu cho đời sống và hàng hoá, dịch vụ là đầu vào sử dụng cho sản xuất nông nghiệp. Mức thuế suất 10% áp dụng đối với các hàng hoá, dịch vụ thông thường khác.

- Tại Quyết định số 482/QĐ-TTg đã quy định xăng, dầu diesel và nhiên liệu bay thuộc đối tượng không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT nhưng được khấu trừ thuế GTGT đầu vào áp dụng đến hết ngày 15/4/2026. Sau thời hạn áp dụng trên, xăng, dầu diesel và nhiên liệu bay được áp dụng mức thuế suất 8% từ ngày 01/7/2025 đến hết năm 2026 theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội về giảm thuế GTGT.

- Theo Bộ Công Thương hiện nay, trong cơ cấu các yếu tố cấu thành giá cơ sở xăng dầu, thuế GTGT chiếm khoảng 7,41% đối với xăng, dầu diesel và nhiên liệu bay. Với tình hình thực tế, bối cảnh cấp bách biến động của giá xăng dầu thế giới, cần các biện pháp ứng phó nhanh, Bộ Công Thương đề xuất giảm ở mức tối đa đối với thuế GTGT.

Do vậy, trên cơ sở đề xuất của Bộ Công Thương, để đảm bảo đúng thông lệ quốc tế, Nghị quyết số 19/2026/QH16 quy định xăng, dầu diesel và nhiên liệu bay thuộc đối tượng không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT nhưng được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Thuế GTGT là thuế gián thu và được tính vào giá bán của hàng hóa. Theo đó, nếu xăng, dầu diesel và nhiên liệu bay thuộc đối tượng không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT thì sẽ làm hạ giá bán lẻ các mặt hàng tương ứng với phần thuế GTGT cấu thành trong giá.

3. Thuế tiêu thụ đặc biệt

Nghị quyết số 19/2026/QH16 quy định Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với **xăng các loại là 0%.**

Căn cứ, cơ sở đề xuất:

- Tại Quyết định số 482/QĐ-TTg đã mức thuế suất thuế TTĐB đối với xăng các loại là 0% áp dụng đến hết ngày 15/4/2026. Sau thời hạn áp dụng trên mức thuế suất thuế TTĐB đối với xăng là 10%, xăng E5 là 8% và xăng E10 là 7%.

- Theo Bộ Công Thương hiện nay, trong cơ cấu các yếu tố cấu thành giá cơ sở xăng, thuế TTĐB chiếm khoảng 6,69%. Với tình hình thực tế, bối cảnh cấp bách biến động của giá xăng dầu thế giới, cần các biện pháp ứng phó nhanh, Bộ Công Thương đề xuất không quy định thuế TTĐB đối với mặt hàng xăng.

Do vậy, trên cơ sở đề xuất của Bộ Công Thương, Nghị quyết số 19/2026/QH16 quy định mức thuế suất thuế TTĐB đối với xăng các loại là 0%.

Thuế TTĐB là thuế gián thu và được tính vào giá bán của hàng hóa. Theo đó, nếu mức thuế suất TTĐB của xăng các loại là 0% sẽ làm hạ giá bán lẻ các mặt hàng tương ứng với phần thuế TTĐB cấu thành trong giá.

Như vậy, việc điều chỉnh mức thuế BVMT, thuế GTGT, thuế TTĐB đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay như đề xuất thì sẽ không có yếu tố thuế cấu thành trong giá xăng, dầu, đây là giải pháp hiệu quả để đảm bảo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Đảng và Nhà nước đã đặt ra trong năm 2026, trong đó có yêu cầu về thực hiện kiểm soát lạm phát.

4. Điều khoản thi hành

4.1. Nghị quyết này có *hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 4 năm 2026 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026*, trừ trường hợp quy định tại mục 4.2.

4.2. Giao Chính phủ căn cứ vào diễn biến thực tế của giá xăng, dầu thế giới, các chỉ số kinh tế vĩ mô, khả năng cân đối ngân sách, ban hành Nghị quyết để quyết định các nội dung sau đây và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất:

- a) Điều chỉnh (rút ngắn hoặc kéo dài) thời gian có hiệu lực của Nghị quyết này;
- b) Trường hợp khẩn cấp, điều chỉnh quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt quy định tại Nghị quyết này.

4.3. Trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Trường hợp có sự khác nhau giữa quy định tại Nghị quyết này với các văn bản quy phạm pháp luật khác về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

b) Cơ sở kinh doanh, người nhập khẩu xăng, dầu diesel, dầu hỏa, dầu mazut và nhiên liệu bay không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng khi bán ra và ở khâu nhập khẩu.

c) Các nội dung về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế, quản lý thuế và quy định khác của pháp luật có liên quan.

IV. DỰ BÁO TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Tác động đến thu NSNN và tăng trưởng kinh tế

Với mức thuế BVMT, thuế GTGT, thuế TTĐB và thời gian dự kiến áp dụng như đề xuất, dự kiến sẽ làm giảm thu NSNN bình quân 01 tháng là khoảng

7.300 tỷ đồng (số liệu này được tính toán trên số liệu giả định sản lượng, mức tiêu thụ đối với các mặt hàng xăng, dầu, nhiên liệu bay và giá dầu thô WTI 70 USD/thùng theo dự toán NSNN năm 2026, trường hợp thực tế số giảm thu này có thể thay đổi do tác động của xung đột địa chính trị tại Trung Đông đã làm cho giá năng lượng, đặc biệt là dầu mỏ và khí đốt biến động mạnh, nguồn cung bị gián đoạn, giá dầu thô thế giới tăng cao dẫn đến đứt gãy nguồn cung xăng, dầu trong nước). Việc giảm các loại thuế như quy định tại dự thảo Nghị quyết có tác động làm giảm thu NSNN như đã nêu ở trên nhưng đây là các biện pháp tài khóa đặc biệt được áp dụng trong bối cảnh đặc biệt với mục tiêu trước hết là bảo đảm ổn định nguồn cung, giảm thiểu biến động tăng giá nguyên liệu, nhiên liệu trong nước làm ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống nhân dân, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an ninh trật tự xã hội. Mặc dù có thể giảm thu NSNN, tuy nhiên đây là giải pháp cần thiết phải thực hiện đúng như chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

Xăng, dầu là đầu vào quan trọng của hầu hết các ngành sản xuất, vận tải và dịch vụ. Việc điều chỉnh quy định về thuế đối với xăng, dầu góp phần làm giảm chi phí logistics, chi phí sản xuất, từ đó hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh của nền kinh tế. Qua đó, hỗ trợ kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong ngắn hạn.

2. Tác động đến người dân và doanh nghiệp

- **Đối với người dân:** Đây là đối tượng sẽ được hưởng lợi trực tiếp của chính sách này, việc điều chỉnh quy định về thuế đối với xăng, dầu sẽ góp phần tác động tích cực đến tâm lý người dân cũng như giảm chi phí của người dân trong việc tiêu dùng xăng, dầu. Đồng thời kéo theo giảm chi phí khác trong các lĩnh vực phụ thuộc nhiều vào năng lượng như vận tải, sản xuất nông, lâm, nghiệp,... từ đó góp phần hỗ trợ chi phí cho người dân, nhất là chi phí đi lại và sinh hoạt.

- **Đối với doanh nghiệp:** Các doanh nghiệp sử dụng xăng, dầu làm nguyên liệu sản xuất sẽ được giảm đáng kể chi phí đầu vào, đặc biệt trong các lĩnh vực vận tải, sản xuất, logistics,... Qua đó, tăng khả năng phục hồi, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như thúc đẩy mở rộng sản xuất kinh doanh, giúp doanh nghiệp tiếp tục thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong bối cảnh cả nước cùng hướng tới mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số như Nghị quyết Đại hội Đảng XIV đã đề ra. Bên cạnh đó, việc giảm chi phí cũng tạo điều kiện để doanh

nghiệp linh hoạt điều chỉnh giá bán, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

Khoản giảm thu NSNN ước tính khoảng 7.300 tỷ đồng/tháng cũng được xem là khoản tiền Nhà nước hỗ trợ cho người dân giảm bớt khó khăn và thúc đẩy sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Các Ban Đảng, UBKT, VP - Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBMTTQ&TCCTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
- Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng tại địa phương tương đương cấp tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Trang TTĐT PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT STP (đăng tải);
- Lưu: VT, PBGDPL (NPThủy).

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYẾN QUANG